

Số: /TB-KHLNNT

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH DÀNH CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 12 năm 1997 về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD&ĐT-BTC-TB&XH ngày 31/8/1998 về việc Hướng dẫn thực hiện trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập ban hành kèm theo Quyết định số 1121/1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ thông tư liên tịch số 13/2002/TTLT/BGD&ĐT-BTC ngày 28/3/2002 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 194/2002/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo kế hoạch và hướng dẫn thủ tục hưởng chế độ chính sách cho sinh viên trong năm học 2025-2026 với các nội dung như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ HỒ SƠ HƯỞNG CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH:

1. Miễn, giảm học phí

Đối tượng miễn, giảm học phí	Danh mục hồ sơ cần nộp
a) Miễn học phí	
Đối tượng 1.1: Người có công với cách mạng. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh	- Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Bản sao công chứng)

Đối tượng miễn, giảm học phí	Danh mục hồ sơ cần nộp
Đối tượng 1.2: Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Con của anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Minh chứng (Bản sao công chứng): Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công với Cách mạng.
Đối tượng 1.3: Sinh viên là con liệt sỹ	
Đối tượng 1.4: Sinh viên là con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	
Đối tượng 1.5: Sinh viên là con của bệnh binh	
Đối tượng 1.6: Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
Đối tượng 2: Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất mồ côi, không có nguồn nuôi dưỡng thuộc đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại điều 5, Nghị định 20/2021/NĐ-CP	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp (bản sao công chứng).
Đối tượng 3: Sinh viên khuyết tật.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp (Bản sao công chứng)
Đối tượng 4: Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc ông bà (trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Minh chứng (Bản sao công chứng): Hộ nghèo/ Cận nghèo theo Quyết định của Chính phủ
Đối tượng 5: Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người (<i>La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cơ Lao, Bố Y, Cống, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu</i>), có hộ khẩu thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Minh chứng (Bản sao công chứng): Quyết định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của cơ quan có thẩm quyền hoặc Giấy xác nhận.
b) Giảm 70% học phí	

Đối tượng miễn, giảm học phí	Danh mục hồ sơ cần nộp
Đối tượng 6: Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Bản sao công chứng) - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Minh chứng (Bản sao công chứng): Quyết định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của cơ quan có thẩm quyền.
c) Giảm 50% học phí	
Đối tượng 7: Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin miễn giảm học phí (Theo mẫu) - Giấy cam kết (Theo mẫu) - Giấy khai sinh (Công chứng) - Xác nhận thông tin cư trú (bản chính) - Minh chứng (Công chứng) + Tai nạn lao động + Mắc bệnh nghề nghiệp + Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của Bố/Mẹ bị tai nạn lao động/mắc bệnh nghề nghiệp

2. Chế độ trợ cấp xã hội:

- Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

- Căn cứ Thông tư số 53/1998/TT-LT-BGD&ĐT/BTC/BLĐ-TBXH ngày 25/8/1998 hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

- Căn cứ Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập.

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Hồ sơ cần phải nộp
1	Sinh viên là người dân tộc ít người thường trú 3 năm trở lên tại vùng cao, vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (tính đến thời điểm nhập học)	140.000đ	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin trợ cấp xã hội (theo mẫu) - Giấy khai sinh (bản sao có công chứng) - Giấy xác nhận thường trú 3 năm trở lên tại vùng cao, vùng sâu, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn của cơ quan có thẩm quyền.

TT	Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Hồ sơ cần phải nộp
2	Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa	100.000đ	- Đơn xin trợ cấp xã hội (mẫu) - Giấy khai sinh (công chứng) - Giấy chứng tử của Cha và Mẹ hoặc giấy xác nhận của UBND cấp xã, phường.
3	Sinh viên là người tàn tật theo qui định của nhà nước tại Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 là những người gặp khó khăn về kinh tế, khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên do tàn tật, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định (hồ sơ, thủ tục giám định y khoa áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư 34/TT-LB ngày 29/12/1993 của liên Bộ Lao động - Thương binh và xã hội – Bộ Y tế).	100.000đ	- Đơn xin trợ cấp xã hội (mẫu) - Biên bản giám định của Hội đồng y khoa có thẩm quyền (bản sao có công chứng) - Xác nhận của UBND xã, phường về hoàn cảnh kinh tế khó khăn (bản sao có công chứng)
4	Sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo vượt khó học tập	100.000đ	- Đơn xin trợ cấp xã hội (mẫu) - Giấy khai sinh (công chứng) - Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã cấp hoặc xác

3. Chế độ hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên dân tộc thiểu số

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học và Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học.

Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Hồ sơ cần phải nộp
Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo Quy định của Thủ tướng chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ, thi đỗ vào Trường. <i>(Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên</i>	Bằng 60% mức lương tối thiểu chung và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên	- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu) - Giấy khai sinh (bản sao có công chứng) - Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã,

Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Hồ sơ cần phải nộp
<i>thông, văn bằng hai và học đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học)</i>		phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng)

4. Chế độ hỗ trợ học tập đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

Đối tượng	Mức hỗ trợ/tháng	Hồ sơ cần phải nộp
Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: Công, Mảng, PuPéo, SiLa, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, O Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ đang học tại Trường. Lưu ý: sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người hưởng chế độ này thì không được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập.	bằng 100% mức lương cơ sở và hưởng 12 tháng/năm	- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu) - Giấy khai sinh (bản sao có công chứng) - Giấy xác nhận thông tin cư trú

Lưu ý: Sinh viên đã được nhận hỗ trợ học tập sẽ không được nhận hỗ trợ chi phí học tập.

II. NGUYỄN TẮC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

- Việc miễn, giảm học phí sẽ được thực hiện trong suốt thời gian học tập tại Trường đối với sinh viên thuộc đối tượng 1, đối tượng 2, đối tượng 3, đối tượng 5 và đối tượng 7, trừ trường hợp có những thay đổi về lý do được miễn, giảm học phí. Đối với đối tượng 4 và đối tượng 6 việc miễn, giảm học phí sẽ được áp dụng theo từng học kỳ và có thể điều chỉnh nếu lý do miễn, giảm thay đổi.

- Sinh viên chỉ được xem xét miễn, giảm học phí một lần đối với mỗi học phần. Trường hợp sinh viên đăng ký học lại, thi lại hoặc đăng ký học cải thiện điểm thì không thuộc diện miễn, giảm học phí và sinh viên phải tự chi trả toàn bộ kinh phí đào tạo theo quy định.

- Trường không tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm học phí trong trường hợp hồ sơ không đầy đủ, giấy tờ kèm theo không hợp lệ hoặc nộp không đúng thời hạn theo quy định.

- Trường không giải quyết truy lĩnh tiền miễn, giảm học phí đối với khoảng thời gian sinh viên đã học trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị kèm theo đầy đủ giấy tờ hợp lệ theo quy định đối với từng đối tượng miễn, giảm học phí.

- Danh mục các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn sinh viên có thể tra cứu theo các văn bản dưới đây:

- *Quyết định 353/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai*

đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

- Quyết định 567/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ công nhận 09 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn.

- Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 4 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định 1010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn.

- Quyết định 698/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định 612/QĐ-UBDT năm 2021 phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành;

- Quyết định 497/QĐ-UBDT ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban Dân tộc (nay là Bộ Dân tộc và Tôn giáo) phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh tên huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn; thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Văn bản số 296/BĐTTG-CS ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với đơn vị hành chính cấp xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

- Các quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế về phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc thiểu số vùng miền núi (nếu có).

Lưu ý: Số tiền sinh viên được miễn, giảm học phí sẽ tương ứng với mức học phí được quy định tại Điều 12 của Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ CÁC LƯU Ý KHI NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nộp hồ sơ:

- Đối với sinh viên các khóa QH-2022, QH-2023, QH-2024: Từ ngày **12/01/2026** đến ngày **26/01/2026**.

- Đối với sinh viên khóa QH-2025: Từ ngày **12/01/2026** đến ngày **10/02/2026**.

2. Địa điểm nộp hồ sơ:

- Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, Phòng 610, tòa VAS, ngõ 6 Trần Hữu Dực, phường Từ Liêm, Hà Nội.

- Liên hệ trao đổi, hỗ trợ thông tin: cô Nguyễn Thị Thanh Xuân; Điện thoại: 024.73001086 - 0971551984, Email: khln.ctsv@vnu.edu.vn

(Sinh viên có thể nộp hồ sơ bằng hình thức chuyển phát nhanh qua địa chỉ trên).

3. Lưu ý:

- Sinh viên xuất trình bản gốc và nộp bản sao công chứng giấy tờ xác nhận. Hồ sơ phải đầy đủ, chính xác và được nộp đúng hạn theo quy định.

- Sinh viên thuộc nhiều diện hưởng trợ cấp xã hội sẽ chỉ được xét theo một diện có mức hưởng trợ cấp xã hội cao nhất.

- Sinh viên đã có Quyết định hưởng trợ cấp xã hội năm học kề cận trước đó thuộc diện gia đình là hộ nghèo phải nộp lại hồ sơ cho học kỳ kế tiếp.

- Sinh viên đã có Quyết định hưởng trợ cấp xã hội năm học trước nhưng nghỉ học, tạm ngừng tiến độ học tập, bị đình chỉ học tập ... nay nhập học lại phải làm đơn đề nghị hưởng trợ cấp xã hội mới được tiếp tục xét hưởng trợ cấp xã hội.

Nhà trường thông báo đến các Khoa và toàn thể sinh viên để triển khai thực hiện. Đề nghị các đơn vị và cá nhân liên quan thực hiện đúng nội dung và bảo đảm đúng tiến độ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các Khoa (để t/h);
- Sinh viên toàn trường (để t/h);
- Phòng KHTC (để p/h);
- Lưu: VT, ĐT&CTSV, X(04).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Kiều Oanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN
(qua Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên)

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa: Khoa:

Mã số sinh viên:

I. Nhóm đối tượng:

- Miễn học phí
- Giảm 50% học phí
- Giảm 70% học phí

II. Đối tượng cụ thể:.....

III. Các giấy tờ nộp kèm đơn này

1.
2.
3.

(Ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)

Đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí (ghi rõ tên cơ sở đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí, cấp học và trình độ đào tạo):

.....

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN
(qua Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên)

Họ và tên:..... Mã sinh viên:.....
Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....
Số CCD/CMND:..... Nơi cấp:.....
Hộ khẩu thường trú (*ghi rõ xã/phường, tỉnh/TP*):

Số điện thoại:.....

Lớp: Khóa: Khoa:

Thuộc đối tượng :

- Sinh viên dân tộc thiểu số ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn
- Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa
- Sinh viên là người tàn tật theo qui định của nhà nước
- Sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo vượt khó học tập

Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Đại học Quốc gia Hà Nội về chế độ trợ cấp xã hội đối với sinh viên, nay tôi làm đơn này kính đề nghị Ban Giám hiệu Nhà trường và Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên xem xét, giải quyết cho tôi được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định.

Tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung và hồ sơ kèm theo là trung thực, chính xác. Nếu có sai sót, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Nhà trường và các cơ quan có thẩm quyền.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày thángnăm

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN
(qua Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên)

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa: Khoa:

Mã số sinh viên:

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được qui định tại Thông tư liên tịch hướng dẫn Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ):*

.....

.....

Căn cứ vào Nghị định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành

....., ngày thángnăm

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP

Kính gửi: Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN
(qua Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên)

Họ và tên: Dân tộc:
Ngày sinh: Nơi sinh:
Lớp: Khóa: Khoa:
Mã số sinh viên: Điện thoại:

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành./.

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP XÃ/PHƯỜNG¹**

Nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm
Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CAM KẾT

Kính gửi: - Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN
(qua Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên)

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....MSSV:.....

Nơi sinh:.....SĐT:.....

Là sinh viên lớp:.....Khóa:.....

Số tài khoản:tại BIDV chi nhánh.....

Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN.

Nay, tôi cam kết:

1. Tôi chỉ đề nghị miễn, giảm học phí duy nhất tại Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN;

2. Tôi không thuộc diện được hưởng chế độ miễn, giảm học phí tại một cơ sở đào tạo khác, nay tiếp tục học thêm ở Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật, kể cả buộc thôi học và truy hoàn tất cả số tiền được miễn, giảm học phí.

Hà Nội, ngày.....tháng....năm.....

Người cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)